

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	24020036	Nguyễn Xuân Bắc	01/10/2006	4.00	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
2	24020138	Đinh Huy Hoàng	17/11/2006	3.96	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
3	24020106	Nguyễn Tùng Dương	04/06/2006	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
4	24020262	Nguyễn Oanh Oanh	19/07/2006	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
5	24020312	Trần Văn Thạo	14/02/2006	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
6	24020370	Phan Thị Hà Vy	12/11/2006	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
7	24020043	Phạm Phúc Bình	27/11/2006	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
8	24020093	Phạm Chí Dũng	02/11/2006	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
9	24020209	Nguyễn Lê Hoàng Long	20/08/2006	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
10	24020048	Ngô Quốc Chính	11/12/2006	3.84	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
11	24020223	Phan Duy Mạnh	23/05/2006	3.84	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
12	24020321	Nguyễn Văn Tiến	04/06/2006	3.84	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
13	24020114	Nguyễn Thế Ngọc Hà	06/09/2006	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
14	24020364	Nguyễn Hữu Vinh	22/12/2006	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
15	24020035	Lê Xuân Bắc	20/10/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
16	24020178	Trần Phúc Khánh	30/10/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
17	24020227	Đặng Ngọc Minh	17/02/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
18	24020128	Nguyễn Trung Hiếu	14/11/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
19	24020360	Lê Đức Việt	26/10/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
20	24020170	Phạm Dương Khanh	08/06/2006	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
21	24020082	Vũ Gia Anh Đức	20/04/2006	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
22	24020149	Đỗ Đức Hưng	20/12/2006	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
23	24020269	Nguyễn Duy Phong	12/04/2006	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
24	24020355	Phạm Hữu Tùng	21/01/2006	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
25	24020084	Hoàng Trung Dũng	09/11/2006	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
26	24020123	Đào Trung Hiếu	03/06/2006	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
27	24020284	Nguyễn Minh Quân	24/12/2006	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
28	24020337	Nguyễn Thành Trung	08/05/2006	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNTT
29	23021471	Trần Quốc Việt Anh	18/10/2005	4.00	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
30	23021513	Phạm Ngọc Hải Dương	20/03/2005	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
31	23021500	Vũ Đăng Dũng	21/01/2005	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
32	23021519	Lê Văn Đạt	03/12/2005	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
33	23021579	Tô Quang Huy	27/10/2005	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
34	23021715	Nguyễn Thanh Tùng	22/02/2005	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
35	23021475	Dương Gia Bảo	11/06/2005	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
36	23021507	Vũ Đức Duy	11/05/2005	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
37	23021461	Đặng Châu Anh	21/02/2005	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
38	23021482	Nguyễn Đức Công	02/08/2005	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
39	23021684	Nguyễn Anh Sơn	06/08/2005	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
40	23021522	Nguyễn Thành Đạt	29/06/2005	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
41	23021557	Bùi Minh Hoàng	03/03/2005	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
42	23021463	Lê Đức Anh	27/06/2005	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
43	23021628	Nguyễn Đăng Nhật Minh	19/01/2005	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
44	23021462	Khổng Quốc Anh	11/11/2005	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
45	23021663	Nguyễn Tiến Phúc	03/10/2005	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
46	23021746	Mai Đức Văn	26/06/2005	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
47	24021410	Đỗ Văn Đức	27/05/2006	3.95	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
48	24021639	Khúc Minh Tiến	18/09/2006	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
49	24021462	Đinh Thị Hậu	05/01/2006	3.92	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
50	24021610	Trần Đức Quang	26/10/2006	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
51	24021666	Nguyễn Xuân Tùng	17/03/2006	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
52	24021439	Lương Minh Dương	31/10/2006	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
53	24021402	Nguyễn Công Danh	22/10/2006	3.87	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
54	24021375	Tô Đức Anh	22/07/2006	3.86	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
55	24021394	Nguyễn Văn Chiến	03/04/2006	3.83	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
56	24021654	Đinh Quang Tuấn	20/05/2006	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
57	24021602	Đỗ Hồng Quân	07/05/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
58	24021386	Nguyễn Văn Bảo	22/03/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
59	24021676	Đặng Thành Vinh	18/07/2006	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
60	24021626	Lê Tuấn Thành	30/09/2006	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
61	24021531	Nguyễn Nam Khánh	30/10/2006	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
62	24021441	Nguyễn Thành Dương	16/12/2006	3.76	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
63	24021520	Phùng Nhật Huy	19/04/2006	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
64	24021409	Đào Văn Đức	04/01/2006	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
65	24021434	Nguyễn Trung Dũng	03/07/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
66	24021449	Nguyễn Thanh Duy	12/02/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
67	24021545	Lưu Tùng Lâm	03/11/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
68	24021464	Lê Minh Hiền	13/04/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
69	24021523	Nguyễn Thị Thu Huyền	04/12/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
70	24021557	Lê Đức Lưu	19/07/2006	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KHMT
71	23020623	Nguyễn Phước Ngưỡng Long	18/10/2005	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
72	23020591	Hoàng Khánh Chi	14/01/2005	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
73	23020601	Nguyễn Tuấn Đức	19/06/2005	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
74	23020646	Bùi Minh Thắng	12/01/2005	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
75	23020593	Hoàng Quốc Dương	19/01/2005	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
76	24022788	Phạm Minh Hải	06/04/2006	3.76	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
77	24022844	Dương Minh Vũ	13/09/2006	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	MMT&TTDL
78	24022765	Nguyễn Vũ Đức Anh	28/04/2006	3.51	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	MMT&TTDL
79	24022813	Trần Hoàng Long	12/01/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	MMT&TTDL
80	24022816	Nguyễn Công Minh	14/03/2006	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	MMT&TTDL
81	24022784	Phạm Nguyễn Thu Giang	06/04/2006	3.43	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	MMT&TTDL
82	23020542	Phạm Việt Hưng	07/11/2005	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
83	23020566	Lê Hoàng San	02/12/2005	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
84	23020535	Phạm Huy Hiếu	16/01/2005	3.86	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
85	23020530	Lê Thanh Hà	17/01/2005	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
86	23020532	Nguyễn Thu Hà	29/12/2005	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
87	24022666	Vũ Lê Huy	08/06/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
88	24022664	Nguyễn Văn Huy	23/08/2006	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	HTTT
89	24022633	Nguyễn Lê Dũng	27/08/2006	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
90	24022622	Phạm Đức Cường	24/03/2006	3.53	Tốt	Giỏi	20.500.000	HTTT
91	24022737	Bùi Thị Hà Thu	02/11/2005	3.52	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
92	24022644	Phan Thị Hương Giang	08/12/2006	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
93	24022608	Nguyễn Quốc Anh	08/12/2006	3.45	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
94	24022701	Đỗ Minh Ngọc	03/01/2006	3.44	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
95	24022646	Nguyễn Hoàng Hải	15/12/2006	3.42	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
96	24022677	Đỗ Mai Liên	07/08/2006	3.40	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
97	24022742	Nguyễn Thị Bích Thủy	18/04/2006	3.39	Tốt	Giỏi	20.500.000	HTTT
98	24022612	Vũ Thị Lâm Anh	01/04/2006	3.32	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	HTTT
Tổng:							2.051.000.000	
Số tiền bằng chữ: Hai tỉ, không trăm năm mươi một triệu đồng./.								

Ấn định danh sách có 98 sinh viên./.

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	23021842	Nguyễn Đắc Kiên	28/07/2005	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
2	23021909	Nguyễn Đức Anh Tuấn	09/10/2005	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
3	23021935	Phạm Tuấn Vũ	07/07/2005	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
4	23021760	Bùi Tuấn Anh	26/04/2005	3.70	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
5	23021824	Trần Thị Quỳnh Hoa	31/08/2005	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
6	23021924	Trần Thị Huyền Trang	28/02/2005	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
7	23021834	Phạm Nhật Huy	19/12/2005	3.59	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
8	23021900	Đặng Anh Tài	05/01/2005	3.57	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
9	23021770	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/03/2005	3.56	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
10	23021838	Trần Đình Hưng	27/07/2005	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
11	23021826	Chu Huy Hoàng	10/08/2005	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
12	23021850	Phạm Bảo Khánh	25/04/2005	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
13	23021798	Đặng Minh Đức	08/02/2005	3.46	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
14	23021818	Phạm Văn Hiệp	28/03/2005	3.46	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
15	24021990	Hoàng Đức Trung	27/02/2006	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
16	24021787	Đỗ Thuý Hiền	27/01/2006	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
17	24021865	Nguyễn Hữu Hoàng Linh	08/01/2006	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
18	24021873	Nguyễn Trọng Long	25/06/2006	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
19	24021724	Nguyễn Tiến Đạt	14/05/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
20	24021866	Nguyễn Nhật Linh	29/10/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
21	24021876	Trần Cẩm Ly	03/11/2006	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
22	24021789	Dương Đức Hiếu	16/03/2006	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
23	24021835	Lê Văn Khánh	11/08/2006	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
24	24021931	Nguyễn Thị Mai Phương	20/06/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
25	24021932	Bùi Mạnh Quân	20/05/2006	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
26	24021928	Nguyễn Huy Phúc	14/02/2006	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
27	24021702	Vũ Minh Cảnh	09/07/2006	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
28	24021703	Đặng Tiểu Chân	05/09/2006	3.64	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
29	24021878	Nguyễn Đắc Mạnh	23/02/2006	3.64	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
30	24021922	Phạm Xuân Phong	11/07/2006	3.64	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
31	24021859	Hoàng Khánh Lâm	13/10/2006	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
32	24021861	Dương Quang Lịch	11/11/2006	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
33	24021871	Ngô Gia Long	21/04/2006	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
34	24021712	Lê Văn Đại	22/12/2006	3.60	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
35	24021884	Đỗ Quang Minh	23/08/2006	3.60	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
36	24021964	Ngô Quang Thắng	20/11/2006	3.60	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT ĐTVT
37	24021994	Trần Khánh Trung	01/11/2006	3.71	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
38	24021697	Chu Ngọc Ánh	29/12/2006	3.59	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
39	24021837	Nguyễn Nam Khánh	26/08/2006	3.58	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT ĐTVT
40	24020646	Hoàng Văn Thắng	02/09/2006	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
41	24020643	Đinh Văn Thái	12/12/2006	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
42	24020384	Nguyễn Đức Anh	22/03/2006	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
43	24020647	Nguyễn Ngọc Thắng	01/11/2006	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
44	24020498	Giáp Minh Hiếu	01/06/2006	3.66	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
45	24020505	Nguyễn Văn Hiếu	19/05/2006	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
46	24020562	Trần Đức Long	20/05/2006	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
47	24020385	Nguyễn Duy Anh	19/08/2006	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTMT
48	24020420	Phạm Ngọc Công	25/07/2006	3.59	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
49	24020497	Dương Nguyễn Hiếu	11/05/2006	3.59	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
50	24020609	Nguyễn Hồ Phúc	04/10/2006	3.59	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
51	24020469	Nguyễn Đức Duy	15/01/2006	3.58	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
52	24020691	Đinh Hoàng Việt	25/06/2006	3.57	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
53	24020603	Phan Văn Phong	03/04/2006	3.56	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
54	24020404	Nguyễn Đức Bính	09/02/2006	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
55	24020530	Hà Đức Huy	26/02/2006	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
56	24020554	Kiều Nhật Linh	27/05/2006	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
57	24020629	Nguyễn Kim Sơn	11/02/2006	3.54	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
58	24020642	Nguyễn Ngọc Thạch	21/07/2006	3.53	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
59	24020693	Lê Quang Vinh	30/11/2006	3.53	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
60	24020509	Dương Việt Hoàng	03/06/2006	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
61	24020619	Nguyễn Gia Quang	06/01/2006	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
62	24020397	Nguyễn Xuân Bắc	27/04/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
63	24020593	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	04/10/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
64	24020620	Nguyễn Hữu Quang	27/08/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTMT
65	24022921	Tường Thanh Tú	22/05/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
66	24022928	Nguyễn Hữu Văn	24/03/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
67	24022861	Trần Việt Dũng	05/01/2006	3.46	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
68	24022905	Nguyễn Bá Quân	07/08/2006	3.46	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
69	24022881	Lưu Đình Khôi	26/09/2006	3.37	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
70	24022860	Nguyễn Lương Dũng	19/07/2006	3.33	Tốt	Giỏi	20.500.000	KTRB
71	24022894	Nguyễn Văn Nam	05/01/2006	3.33	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTRB
Tổng:							1.473.500.000	
<i>Số tiền bằng chữ: Một tỉ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng./.</i>								

Ấn định danh sách có 71 sinh viên./.

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA CƠ HỌC KỸ THUẬT VÀ TỰ ĐỘNG HÓA, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	23021340	Trương Hồng Tân	30/06/2005	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT CĐT
2	23021350	Chu Quang Tùng	29/03/2005	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT CĐT
3	23021368	Trần Hùng Trường	14/01/2005	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT CĐT
4	23021346	Nguyễn Phạm Tuấn	15/09/2005	3.57	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
5	23021363	Phạm Thanh Triều	05/10/2005	3.57	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
6	23021298	Lê Hoàng Khoa	28/08/2005	3.57	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
7	23021336	Nguyễn Thái Sơn	04/03/2005	3.52	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
8	23021225	Phạm Thành Danh	09/12/2005	3.48	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
9	23021291	Lê Bá Khánh	06/07/2005	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
10	23021258	Nguyen Minh Hang	04/09/2004	3.46	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
11	23021216	Trần Anh	03/10/2005	3.44	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
12	23021238	Vũ Đăng Dương	15/01/2005	3.44	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
13	24021183	Nguyễn Minh Quân	19/09/2006	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNKT CĐT
14	24021218	Tạ Tuấn Tùng	18/01/2006	3.61	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
15	24021205	Hoàng Minh Trí	17/10/2006	3.48	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
16	24021182	Lê Hoàng Phương	28/03/2004	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
17	24021186	Lê Nhật Quang	27/04/2006	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
18	24021118	Đỗ Bá Hưng	22/06/2006	3.45	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
19	24021070	Nguyễn Hoàng Bách	26/10/2006	3.44	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
20	24021061	Nguyễn Khắc Thuận An	03/07/2006	3.42	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
21	24021156	Hoàng Nhật Minh	14/06/2006	3.42	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
22	24021197	Nguyễn Ngọc Sơn	27/01/2006	3.42	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
23	24021193	Hoàng Phước Sang	24/12/2006	3.39	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
24	24021116	Võ Huy Hoàng	16/06/2006	3.36	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
25	24021076	Nguyễn Mạnh Cường	12/03/2006	3.34	Tốt	Giỏi	20.500.000	CNKT CĐT
26	24020888	Vũ Đức Nhuận	10/04/2006	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CKT
27	24020894	Lê Thanh Sơn	21/05/2006	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CKT
28	24020845	Nguyễn Danh Đạt	11/05/2006	3.45	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CKT
29	24020895	Nguyễn Văn Sơn	27/10/2006	3.44	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CKT
30	24020841	Phạm Mạnh Cường	21/01/2006	3.40	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CKT
31	24020886	Phạm Văn Nam	17/02/2006	3.32	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CKT
Tổng:							638.000.000	
<i>Số tiền bằng chữ: Sáu trăm ba mươi tám triệu đồng./.</i>								

Ấn định danh sách có 31 sinh viên./.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA VẬT LÝ KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ NANO, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	24020740	Nguyễn Hoàng Hào	03/10/2006	3.95	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	VLKT
2	24023106	Nguyễn Tiến Vũ Hiệp	15/06/2006	3.86	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	VLKT
3	24020799	Trần Anh Sơn	15/07/2006	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	VLKT
4	24020812	Trịnh Xuân Trường	11/11/2006	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	VLKT
5	24020824	Nguyễn Phương Uyên	25/08/2006	3.58	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
6	24020807	Nguyễn Lâm Thao	29/11/2006	3.57	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
7	24020719	Nguyễn Duy Đạt	14/09/2006	3.56	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
8	24020745	Đào Duy Hoàng	21/06/2006	3.53	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
9	24020747	Nguyễn Duy Hoàng	08/05/2006	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
10	24020704	Phạm Xuân Tuấn Anh	29/07/2006	3.37	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	VLKT
11	24022504	Lê Cao Chính	13/06/2006	3.91	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	KTNL
12	24022500	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	08/06/2006	3.55	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
13	24022544	Trần Minh Huy	26/10/2006	3.42	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
14	24022536	Nguyễn Phi Hùng	26/01/2006	3.34	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
15	24022553	Phạm Thanh Lịch	23/03/2006	3.24	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
16	24022576	Cao Văn Quang	24/10/2006	3.21	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
17	24022546	Lưu Văn Khang	13/06/2006	3.20	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	KTNL
Tổng:							351.000.000	
Số tiền bằng chữ: Ba trăm năm mươi một triệu đồng./.								

Ấn định danh sách gồm 17 sinh viên./.

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG - GIAO THÔNG, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	24020963	Nguyễn Minh Hiếu	29/11/2006	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CN KTXD
2	24020918	Nguyễn Việt Anh	06/02/2006	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
3	24020938	Nguyễn Tiến Đạt	06/07/2006	3.49	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
4	24021024	Lại Đức Quang	30/07/2006	3.42	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
5	24021011	Nguyễn Đức Nam	27/10/2006	3.41	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
6	24020973	Nguyễn Việt Hoàng	31/05/2006	3.40	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
7	24020951	Nguyễn Văn Duy	17/01/2006	3.33	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
8	24021053	Vũ Quang Tùng	29/06/2006	3.27	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CN KTXD
9	24021003	Nguyễn Duy Long	11/02/2006	3.19	Tốt	Khá	20.000.000	CN KTXD
10	24020932	Nguyễn Huy Hải Đăng	16/10/2006	3.17	Xuất sắc	Khá	20.000.000	CN KTXD
Tổng:							204.500.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Hai trăm linh tư triệu, năm trăm nghìn đồng./.</i>								

Ấn định danh sách có 10 sinh viên./.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN VIỆN CÔNG NGHỆ HÀNG KHÔNG VŨ TRỤ, THEO ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo Quyết định số: 2837 /QĐ-ĐHCN, ngày 04 tháng 12 năm 2025, của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	TBCHK	ĐRL	HB	Số tiền HB được cấp/HK (đ)	Ngành
1	24021321	Hoàng Anh Thái	23/02/2006	3.66	Xuất sắc	Xuất sắc	21.000.000	CNHKVT
2	24023103	Lương Hoàng Nam	25/11/2006	3.50	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
3	24021238	Trần Ngọc Bảo	21/10/2006	3.47	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
4	24021243	Nguyễn Trọng Chuẩn	04/01/2006	3.42	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
5	24021242	Nguyễn Văn Chiến	28/05/2006	3.41	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
6	24023104	Nguyễn Huy Thái	13/09/2006	3.41	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
7	24021305	Trịnh Long Nhật	17/08/2006	3.38	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
8	24021285	Nguyễn Duy Khánh	29/01/2006	3.37	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
9	24021314	Phạm Minh Quân	10/11/2006	3.24	Xuất sắc	Giỏi	20.500.000	CNHKVT
Tổng:							185.000.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm tám mươi lăm triệu đồng./.</i>								

Ấn định danh sách gồm 09 sinh viên./.